TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/DS-PT
Ngày: 26 - 5 - 2021
V/v: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thạch Hùng và ông Nguyễn Đức Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng, chức vụ Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Tâm, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2021/TLPT-DS, ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do có kháng cáo của bị hại chị Lê Thị H với bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2020/DS-ST, ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐ-PT, ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1974 *(Có mặt).*

Địa chỉ cư trú: Xóm 2, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:

Bà Đinh Thị S, Luật sư Văn phòng luật sư TĐ & CS - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số nhà H, tầng 1, chung cư T, Khu đô thị mới V, đường L kéo dài, phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị N, sinh năm 1976 *(Có mặt).*

Địa chỉ cư trú: Xóm 2, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Đình T, sinh năm 1972 *(Có mặt).*

Địa chỉ cư trú: Xóm 2, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Vào hồi 11 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2020, chị H có đem một số rác gồm lá cây mưng, bẹ chuối khô ra phơi ở đoạn đường đi ra đồng để đốt. Đến khoảng 11 giờ 45 phút, gia đình chị đang ăn cơm trong bếp thì nghe có tiếng chửi bới ngoài cổng, chị H nhìn ra sân thì thấy mẹ con chị N đang đứng chửi trước cổng. Chị H đi ra, thấy chị, chị N nói "Ai cho mi bỏ rác ở đây?" thì chị H nói "Tôi bỏ rác ở đây chiều đốt", chị N trả lời "Đốt choa cũng không cho" đồng thời chị N chạy đi kêu bà Nguyễn Thị L là mẹ chồng hùa vào để đánh chị. Chị N chạy lại chỗ đổ rác hốt số rác đó đem vào sân nhà chị H đổ. Lúc này chị H đứng ở sân dùng hai tay ngáng lại và nói không được đem vào đây để đổ, thì chị N thả rác trong tay ra và túm lấy tóc chị H giật mạnh làm chị bổ gục xuống sân bê tông. Khi đó chị H bị choáng và đau không chống đỡ được. Chị N đã nắm tóc của chị H lôi ra đến cổng, chị H có tì lại và kêu cứu. Một lúc sau thì chồng chị H là anh Trần Đình T mới chạy ra, sau đó thì chị H bị choáng và không biết gì nữa. Khi tỉnh dậy thấy nhiều người đứng xem. Khoảng 13 giờ cùng ngày Ban công an xã T đến kiểm tra hiện trường và lập biên bản. Khoảng 19 giờ ngày 09/10/2020, anh T gọi xe chở chị H đi viện khám và điều trị. Thời gian chị H nằm viện điều trị hơn 01 tháng nhưng chị N không một lời hỏi thăm. Sau khi điều trị, toàn bộ các hóa đơn, chứng từ và bệnh án nằm viện chị H đã cung cấp đầy đủ cho Tòa án.

Nay chị Lê Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Lê Thị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị những khoản chi phí cụ thể như sau: Tiền chụp phim CT não và đầu gối 1.730.000 đồng; tiền viện phí và thuốc 4.543.000 đồng; tiền tắc xi đi lại 600.000 đồng; ngày 19/10/2020 đi Bệnh viện đa khoa thành phố tiền chụp cộng hưởng từ có phim 1.800.000 đồng; tiền viện phí 1.394.000 đồng; tiền thuốc 4.340.000 đồng; tiền đi lại 1.200.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng; tiền điều trị ở viện 30 ngày 9.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 10 ngày 3.000.000 đồng; tiền mất thu nhập do phải có người nuôi 30 ngày 15.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 01 tháng 60 triệu đồng; Tổng cộng là: 107.597.000 đồng *(Một trăm linh bảy triệu, năm trăm chín mươi bảy nghìn đồng).*

Bị đơn chị Lê Thị N trình bày:

Vào ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa chị và chị Lê Thị H có sự xô xát với nhau, nguyên nhân là do chị H đổ rác cạnh bờ ruộng của mẹ chồng chị . Chị

N nói với chị H là nay đã có xe rác rồi bỏ vào bì cho họ chở nhưng chị H nói "bờ ruộng của xã hội choa muốn bỏ ở mô choa bỏ". Chị N liền vơ số rác của chị H bỏ vào cổng nhà chị H, chị H đưa tay đẩy chị ra một tay đẩy ngực , một tay cầm tóc chị, chị N vòng tay nắm tóc chị H để chị H thả ra. Sự việc có sự chứng kiến của anh T chồng chị H. Sau đó chị và chị H thả tay nhau ra không ai bị gì cả, sự việc chỉ có như vậy. 13 giờ chiều cùng ngày, Ban Công an xã T xuống lập biên bản và giải quyết vụ việc. Chị Lê Thị N không không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H vì các lý do: Sau sự việc hôm đó thì sức khỏe chị H hoàn toàn bình thường, phần đầu gối của chị H không bị ảnh hưởng gì . Vì chị H lấy tay túm tóc chị từ đằng sau nên chị mới túm lại tóc chị H và việc này là phòng vệ chứ không đánh người, không có gậy gộc hay vũ khí gì. Lúc chị H xô đẩy chị có anh Trường chồng chị H chứng kiến không can ngăn ; sau khi ra chụp CT thì bệnh viện nói chị H không bị gì. Trong khoảng thời gian từ ngày 09 đến ngày 15 tháng 10 năm 2020 chị H vẫn đi chợ bình thường không có dấu hiệu bị đau . Vì vậy, việc chị H nằm viện không liên quan gì đến chị N. Chị N cho rằng chị H nằm viện là nhằm để ăn vạ với chị. Vì vậy chị N không chấp nhận bất cứ một khoản tiền bồi thường nào theo yêu cầu của chị H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Đình T trình bày: Vợ anh nằm viện 1 tháng anh không đi làm được mà phải ở nhà chăm chị H, anh phải thuê người lái xe thay anh mỗi ngày tiền công 500.000 đồng. Vợ chồng anh mỗi ngày thu nhập 02 triệu đồng nhưng anh không tính tiền mất thu nhập mà chỉ yêu cầu chị N trả tiền thuê người lái xe một tháng 15 triệu đồng, vì vậy anh đề nghị buộc chị N phải trả cho vợ anh và anh số tiền 15 triệu đồng.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị L và chị Lê Thị H 1 trình bày: Việc xô xát giữa chị H và chị N xẩy ra là do việc đổ rác nhưng nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn giữa hai gia đình đã có từ lâu . Chị N chỉ có hai mẹ con cho nên gia đình anh T, chị H muốn lấn át . Chính chị Lê Thị H1 và bà Nguyễn Thị L là người chứng đã kiến việc xô xát giữa chị H và chị N, sự việc xô xát xẩy ra trong vòng chưa đầy một phút, chị H1 và bà L không hề động chạm vào người chị H nên việc chị H kiện chị H1 và bà L là hoàn toàn không có căn cứ và không thể chấp nhận được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện với bà Nguyễn Thị L và chị Lê Thị H1, chỉ kiện với chị Lê Thị N là người đã gây thiệt hại về sức khỏe cho mình đồng thời bổ sung yêu cầu Tòa án buộc chị N phải bồi thường thêm số tiền 60 triệu đồng do bị mất thu nhập trong một tháng mà tại đơn khởi kiện chị H chưa đưa vào.

Với nội dung như trên, Bản án số: 20/2020/DS-ST, ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc chị Lê Thị N phải bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền 3.961.000 đồng *(Ba triệu, chín trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).*

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu lãi xuất khi chậm thi hành án; hướng dẫn thi hành án; về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/01/2021, nguyên đơn chị Lê Thị H kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án chưa khách quan, chị N đã gây thương tích cho chị nhưng Tòa án sơ thẩm xét xử chưa nghiêm minh. Chị H yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho chị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Thị H và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị H bà Đinh Thị S thống nhất bổ sung kháng cáo với nội dung trước đây chị H yêu cầu Tòa án buộc chị Lê Thị N bồi thường thiệt hại với tổng chi phí là 107.597.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm chị H thay đổi giảm mức yêu cầu bồi thường với tổng chi phí thiệt hại về sức khỏe là 51. 407.000 đồng. Trong đó có sự thay đổi về tiền tổn thất thu nhập của bị hại trong 01 tháng x 300.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng; Tiền chi phí xe cọ đi lại điều trị tổng là 1.800.000 đồng; Tiền tổn thất thu nhập của chồng anh Trần Đình T phải bỏ việc chăm sóc người bị hại trong 11 ngày, do anh T là người lái xe vận tải kinh doanh cát sỏi thu nhập bình quân ngày 1.000.000 đồng/ ngày = 11.000.000 đồng. Tiền thuê người lái xe cho anh T (chồng chị H) trong 1 tháng 15.000.000 đồng; các hóa đơn chứng từ điều trị tại Bệnh viện đa khoa PD và Bệnh viện đa khoa thành phố, bồi thường tổn thất về tinh thần, chị Lê Thị H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đề nghị Tòa án xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn chị Lê Thị N cho rằng thương tích của chị H không phải do mình gây ra, cho nên không chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quá trình giải quyết vụ án tại tòa án cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các bên đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Xác định do có mâu thuẫn trong việc đổ rác thải, hai bên đương sự chị Lê Thị H và chị Lê Thị N xẩy ra xô xát, hai bên nắm tóc nhau, gằng co lôi kéo đã làm chị H ngã quỵ đầu gối, dẫn đến chấn thương đầu gối, chị N không bị thương tích gì. Thực tế thì chị H đã phải đi bệnh viện để điều trị thương tích mà nguyên nhân được xác định là do hai bên xô xát với nhau. Vì vậy bản án sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự xác định chị H phải chịu ½ lỗi, chị N phải chịu ½ lỗi, buộc chị Lê Thị N phải bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị H là đúng pháp luật.

Về mức bồi thường thiệt hại như bản án sơ thẩm đã xem xét quyết định là có căn cứ. Tuy nhiên còn một số khoản chi phí chưa hợp lý như: thời gian điều trị chỉ được chấp nhận 5 ngày; bồi thường tổn thất về tinh thần bằng một tháng lương cơ sở là thấp; chi phí tiền xe đi lại tuy không có hóa đơn chứng từ không được bồi thường nhưng đây là chi phí thực tế…Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của chị Lê Thị H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng số ngày bồi thường thiệt hại do mất thu nhập, tăng số tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần từ khoảng 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng; chấp nhận chi phí đi lại điều trị để buộc chị Lê Thị N phải bồi thường cho chị lê Thị H. Không chấp nhận buộc chị Lê Thị N bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền chi phí theo hóa đơn ngày 20/10/2020 của Bệnh viện đa khoa Phủ Diễn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến của các đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, Nguyên đơn làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, hình thức đơn kháng cáo của nguyên đơn phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Hai gia đình chị Lê Thị H và chị Lê Thị N ở sát cạnh nhau, do mâu thuẫn trong việc đổ rác thải, nên khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 09/10/2020, hai bên có lời qua tiếng lại và dẫn đến xô xát với nhau. Nguyên nhân là do khi chị Lê Thị H đưa rác thải ra đường đi cạnh bờ ruộng đổ, chị Lê Thị N không đồng ý cho nên đã hốt rác đem đổ lại nhà chị H, sau khi hai bên cái vã thì xông vào túm tóc, cấu xé, xô đẩy lẫn nhau. Quá trình hai bên xô xát, lôi kéo lẫn nhau đã làm chị Lê Thị

H bị ngã, quỳ chân trái xuống đất bị thương xây xát chảy máu. Khi hai bên đang xô xát có sự chứng kiến của một số người gồm bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ chị N) chị Lê Thị H1 (Con gái chị N) anh Trần Đình T (Chồng chị H) Sau khi sự việc xẩy ra, nhận được tin báo Ban công an xã T đã trực tiếp nơi xẩy ra sự việc gặp những người liên quan lập biên bản sự việc vào hồi 13 giờ cùng ngày, sau đó ghi lời khai của những người liên quan. Quá trình hai bên xô xát, chị Lê Thị H bị thương ở đầu gối chân trái. Tối ngày 09/10/2020, chị H được đi khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa PD. Bệnh viện đã chỉ định chụp X-Quang khớp gối, do triệu chứng đau đầu, đau gối trái sau bị đánh. Sau đó chị H nhập viện Bệnh viện đa khoa PD điều trị từ ngày 14/10/2020 đến ngày 19/10/2020 với chuẩn đoán G44.3 đau đầu mạn tính sau chấn tH/ G47- rối loạn giấc ngủ, chóng mặt do nguyên nhân ngoại biên khác. Ngoài ra chị Lê Thị H còn đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thành phố. Chị Lê Thị H cho rằng thương tích của mình là do chị Lê Thị N gây ra cho nên đã yêu cầu chị Lê Thị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số chi phí là 107.607.000 đồng. Bị đơn chị Lê Thị N không thừa nhận đã gây thương tích cho chị H, chị N cho rằng hai bên có túm tóc nhau lôi kéo, sự việc diễn ra trong vòng 1 phút thương tích của chị H không phải do mình gây ra cho nên không chấp nhận bồi thường. Tuy nhiên, trên cở sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, toám tắt bệnh án của bệnh viện, phiếu chỉ định điều trị, hóa đơn chứng từ và các tài liệu khác, xác định thương tích của chị Lê Thị H là do xô xát với chị N gây ra, Thiệt hại về sức khỏe của chị H là thực tế cho nên bản án sơ thẩm đã buộc chị N phải bồi thường thiệt hại cho chị H trên cơ sở xem xét mức độ lỗi của các bên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của chị Lê Thị H và bổ sung kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm yêu cầu chị Lê Thị N phải bồi thường chi phí thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 51.407.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định trong sự việc xô xát lẫn nhau giữa chị Lê Thị N và chị Lê Thị H vào ngày 09/10/2020 bắt nguồn từ những mẫu thuẫn trong cuộc sống. Sự việc xô xát xẩy ra dẫn đến chị Lê Thị H bị thương tích và phải điều trị là thiệt hại thực tế. Chị Lê Thị H đã đến khám và sau đó đã điều trị 5 ngày tại Bệnh viện đa khoa PD có tóm tắt bệnh án và chỉ định của bệnh viện về điều trị đầu gối trái sau bị đánh, đau đầu mạn tính sau chấn thương. Như vậy thiệt hại về sức khỏe của chị Lê Thị H là thực tế. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét chi phí điều trị hợp lý, những thiệt hại về thu nhập của người bị hại, của người chăm sóc người bị hại, tổn thất về tinh thần; mức độ lỗi của các bên, buộc Nguyên đơn phải chịu một phần thiệt hại do lỗi của mình để quyết định việc bồi thường bằng ½ thiệt hại thực tế là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Thị H thay đổi, bổ sung yêu cầu bồi thường cụ thể như: tổn thất do mất thu nhập của bị hại 1 tháng 9.000.000 đồng. Thu nhập thực tế của người chăm sóc của anh T thuê người khác lái xe thay mình để chăm sóc chị H 15.000.000 đồng/tháng; 11 ngày điều trị của chị H anh T bị tổn thất thu nhập bình quân 1 triệu đồng/ngày bằng 11.000.000 đồng là những khoản chi phí thiếu thực tế, không có cơ sở. Một số hóa đơn chứng từ mà chị H yêu cầu không hợp lệ, vì quá trình điều trị chị H còn điều trị nhiều bệnh khác nhau như tăng huyết áp vô căn, viêm dạ dày, tá tràng. Một số yêu cầu bồi thường là quá cao và không đúng thực tế. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc chị Lê Thị N phải bồi thường cho chị Lê Thị H thiệt hại về sức khỏe còn có chi phí không hợp lý như chỉ chấp nhận 5 ngày điều trị là chưa đúng; bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 1 lần mức lương cơ sở là quá thấp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần tăng thời gian điều trị được chấp nhận của chị H từ 5 ngày lên 11 ngày với mức thu nhập bình quân 200.000 đồng/ngày bằng 2.200.000 đồng. Tăng mức bồi thường về tổn thất tinh thần bằng 2 lần mức lương cơ sở bằng 2.980.000 đồng. Như vậy với các chi phí như bản án sơ thẩm đã buộc và số tiền cấp phúc thẩm xem xét tăng thêm thì tổng số tiền chi phí thiệt hại của chị H là: 10.612.000 đồng. Do xác định cả hai bên cùng có lỗi với mức độ lỗi ngang nhau cho nên buộc chị Lê Thị H phải chịu ½ lỗi tương ứng ½ thiệt hại về sức khỏe của mình, còn lại buộc chị Lê Thị N phải bồi thường.

Như vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thị H buộc chị Lê Thị N phải bồi thường ½ chi phí cho việc cứu chữa, thu nhập bị mất của người bị hại, người chăm sóc bị hại, một khoản chi phí bù đắp tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 5.306.000 đồng *(Năm triệu, ba trăm lẻ sáu ngàn đồng)*.

[4] Về án phí Dân sự phúc thẩm: Bị đơn chị Lê Thị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; chị Lê Thị H không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Lê Thị H, sửa Bản án sơ thẩm;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Lê Thị N phải bồi thường chi phí thiệt hại về sức khỏe cho chị Lê Thị H số tiền: 5.306.000 đồng *(Năm triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn đồng).*

2. Án phí dân sự Phúc thẩm: Chị Lê Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, chị Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Yên Thành;
- Chi Cục THADS H.Yên Thành;
- Lưu HSVA; Tòa Dân sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến